

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HSST
Ngày 31 – 3 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tú
2. Ông Trần Hưng

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm và tuyên án công khai vụ án hình sự thụ lý số 225/2021/TLST-HS ngày 23/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 14/3/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H; giới tính: nam; sinh năm: 1964 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: không có; nơi cư trú: 64/7 Đường số A, Tổ B, Khu phố C, phường HBP, thành phố TD, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 4/10; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Lê Thị N (chết); có vợ tên Lê Thị Hồng A và 03 con lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1985.

Tiền án; tiền sự: không

Tạm giữ, tạm giam: 09/9/2021 (có mặt)

Bị hại: bà Nguyễn Thị Bích L; sinh năm: 1962; nơi thường trú: 364 BD, Phường 14, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: 328 BD, Phường 14, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H làm nghề chạy xe xích lô thường đậu phía trước Tòa án nhân dân quận B. Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 26/10/2004, bà Nguyễn Thị Bích L là chủ tiệm bán dụng cụ uốn tóc HM, địa chỉ số 328 BD, Phường 14, quận B thuê H chở một số hàng gồm: 03 ghế dựa ngồi hót tóc (ghế mâm), 03 ghế (giường) gội đầu, 04 ghế để chân bằng inox, 01 lavabo bằng inox, 01 catalo (có hình các kiểu tóc) đi giao cho bà Nguyễn Kim Q tại địa chỉ số 417B PVK, Phường 5, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và nhận tiền hàng số tiền 4.384.000 đồng về giao lại cho bà L. Sau khi nhận hàng, do hàng nhiều nên H có gọi thêm 01 người bạn chạy xích lô (không rõ lai lịch) cùng chở số hàng trên đến địa chỉ 417B Phan Văn Khỏe Phường 5, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh giao cho bà Nguyễn Kim Q và nhận từ bà Q số tiền thanh toán là 4.334.000 đồng (bà Q nợ lại số tiền 50.000 đồng), đồng thời H ký nhận vào sổ theo dõi của bà Q. Sau khi nhận tiền từ bà Q, H nảy sinh ý định chiếm đoạt nên lấy toàn bộ số tiền của bà L rồi bỏ trốn.

Về phần bà Nguyễn Thị Bích L không thấy Nguyễn Minh H đem tiền về giao nên tìm đến nơi ở của H tại 205A/3 Tô 18, Khu phố 3, QL, phường HBP, quận TD (nay là thành phố TD) thì thời điểm này H đã chuyển nhà đi nơi khác nên bà L đến Công an Phường 14, quận Bình Thạnh trình báo sự việc. Công an phường 14, quận Bình Thạnh tiếp nhận sự việc, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh xử lý.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và ra Quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam nhưng không bắt được nên ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Minh H. Đến ngày 09/9/2021 Công an quận Bình Thạnh bắt được Nguyễn Minh H theo quyết định truy nã.

Tại Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh, Nguyễn Minh H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Thu giữ, xử lý vật chứng: không

Trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị Bích L yêu cầu Nguyễn Minh H bồi thường số tiền 4.334.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSBBTh ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm

2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 áp dụng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh H là hình phạt tù, thời hạn tù bằng thời gian tạm giam - 06 tháng 22 ngày tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

[2.1] Tại cơ quan điều tra cũng như thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, lời khai của bị hại, tài liệu, kết luận điều tra cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy: ngày 26/10/2004, Nguyễn Minh H đã lợi dụng sự tín nhiệm của chị Nguyễn Thị Bích L yêu cầu đi giao hàng và nhận tiền về giao lại cho chị L. Tuy nhiên sau khi nhận số tiền 4.334.000 đồng từ chị Nguyễn Kim Q, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt và lấy số tiền trên bỏ trốn. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ được, việc giao hàng và nhận tiền hàng mang về cho bà Hiệp là thỏa thuận dựa trên sự tin tưởng của bị hại dành cho bị cáo. Tuy nhiên, do muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng lòng tin để chiếm đoạt số tiền 4.334.000 đồng của bị hại. Sau khi chiếm đoạt tiền của bị hại, bị cáo đã chuyển chỗ ở nhằm né tránh việc bị hại tìm đến đòi tiền. Đây là lỗi cố ý, do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 nay là khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Hội đồng xét xử xét thấy, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với bị cáo từ ngày 26/01/2005 đến ngày 09/9/2021 mới bắt được bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc khi áp dụng hình phạt dành cho bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện trả lại số tiền 4.334.000 đồng đã chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị Bích Hiệp, do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2021.

Buộc bị cáo trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Bích L số tiền 4.334.000 đồng (bốn triệu ba trăm ba mươi bốn nghìn đồng)

2/ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Nhà tạm giữ - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.57 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả